TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN TUY PHƯỚCĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc
TỈNH BÌNH ĐỊNH

Số: 34/2024/QĐST-DS *T, ngày 15 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 3 năm 2024, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự đã thụ lý số 24/2024/TLST-DS, ngày 28 tháng 02 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị T, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Đ, thôn A, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Đ, thôn A, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Anh T1, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Đ, thôn A, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Trần Thị T và bà Nguyễn Thị H thống nhất hiện nay bà Nguyễn Thị H còn nợ của bà Trần Thị T số tiền 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng) vay gốc.

Bà Trần Thị T và bà Nguyễn Thị H thống nhất, thoả thuận về thời gian và phương thức trả nợ như sau: Vào ngày 15 tháng 5 năm 2024, bà Nguyễn Thị H có nghĩa vụ trả cho bà Trần Thị T số tiền 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng) vay gốc.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị H tự nguyện chịu số tiền 625.000 đồng (Sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước. Hoàn trả lại cho bà Trần Thị T số tiền 625.000 đồng (Sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng) tạm ứng án phí mà bà Trần Thị T đã nộp theo biên lai thu

tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001511 ngày 28 tháng 02 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Về quyền và nghĩa vụ thi hành án:

4.1. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

4.2. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Văn Công Minh